

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số:08/2023/HSST
Ngày: 29/03/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hòa và ông Nguyễn Bá Thảo.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia
phiên toà: Ông Hoàng Bá Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa
Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/HSST ngày
16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

- Trương Văn B; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16 tháng 04
năm 1992 tại huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Minh Diệu, xã Nghĩa
Minh, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Thổ ; Tôn
giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông:
Trương Văn L, sinh năm: 1962 – Đã chết và bà: Lê Thị Ch - Sinh năm: 1961; Vợ:
Lữ Thị T, sinh năm 1995; Con: có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Ngày
23/06/2020, Trương Văn B bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 09 tháng tù giam
về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích; Bị tạm
giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Trương Văn Th, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Trú tại: xóm Minh Diệu, xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Duy A, sinh năm 1989; Trú tại: làng Yên Lâm,
xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên
tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 22/10/2022, Trương Văn B đi vào nhà anh ruột là anh Trương

Văn Th sinh năm 1986, trú xóm Minh Diệu, xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An với mục đích lợi dụng sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi B vào nhà thấy phòng ngủ thấy cháu Trương Thị Tuyết Tr, con gái lớn anh Th đang ngủ, B tiếp tục đi vào phòng ngủ bên trái của vợ chồng anh Th phát hiện 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, loại máy Y2LS 4Gb màu xanh đang cắm sạc thì B trộm lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải rồi đi ra ngoài. Khi đi ra ngoài sân nhà anh Th, B thấy 01 chiếc xe máy điện của gia đình anh Th nhãn hiệu ESPERO, màu đen vàng, chưa có biển số đang cắm sạc ở sân. Thấy chìa khoá đang cắm trên xe, B bèn tháo sạc xe máy điện bỏ vào cốp xe, sau đó điều khiển xe máy điện ra khỏi nhà anh Th. Đến ngày 23/12/2023, B liên lạc với anh Trần Duy A, sinh ngày 10/04/1989, trú tại làng Yên Phú, xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn để nhờ cầm hộ chiếc xe máy điện. Khi gặp B, anh Duy A không nhận cầm hộ và cũng không biết chỗ cắm xe. Thấy chiếc xe sử dụng tốt và nghĩ là xe của B và cũng nghe B muốn lên thăm con ở bệnh viện nhưng không có tiền nên anh Duy A đã cho B vay 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), còn B giao lại chiếc xe máy điện cho anh Duy A. B đồng ý và lấy tiền từ anh Duy A. Đến ngày 03/11/2022, khi đi qua khu vực ngã tư đèn đỏ thuộc xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, anh Th phát hiện thấy người nhà anh Duy A đang sử dụng chiếc xe máy điện của gia đình mình nên đã liên lạc với anh Duy A và biết anh Duy A đã cho B vay 4.000.000 đồng và B giao lại chiếc xe máy điện cho anh A sử dụng tạm thời. Sau đó, anh Th và anh Duy A đã nhiều lần liên lạc với B về sự việc trên nhưng B cố tình trốn tránh. Ngày 29/11/2022, anh Trương Văn Th làm đơn tố giác Trương Văn B về hành vi trộm cắp tài sản đối với tài sản gia đình anh Th đến Công an xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Đàn. Ngày 04/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trương Văn B.

Tại kết luận giám định số 17 ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại máy Y21s 4Gb, màu xanh, đã qua sử dụng trên thị trường vào ngày 22 tháng 10 năm 2022 là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)

- 01 (một) xe máy điện nhãn hiệu ESPERO, màu vàng đen, số khung RPEYGENPELA314178, số máy JYX60V100W814178, đã qua sử dụng trên thị trường vào ngày 22 tháng 10 năm 2022 là 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng)

- 01 (một) bộ sạc xe máy điện ESPERO đã qua sử dụng có giá trị trên thị trường vào ngày 22 tháng 10 năm 2022 là 210.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Tổng trị giá tài sản mà Trương Văn B đã trộm cắp của gia đình anh

Trương Văn Th vào ngày 22/10/2022 là 12.710.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm mười nghìn đồng).”

Cáo trạng số 09/CT-VKSND ngày 15 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Trương Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Trương Văn B từ 15 – 18 tháng tù. Về dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra và đã được thẩm tra lại tại phiên tòa hôm nay. Từ đó xác định được: Vào tối ngày 22/10/2022, Trương Văn B đã trộm cắp của gia đình anh Trương Văn Th, trú tại xóm Minh Diệu, xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, loại máy Y21s 4GB màu xanh; 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu ESPERO, màu đen vàng, chưa có biển số; 01 bộ xạc xe máy điện ESPERO đã qua sử dụng. Sau khi trộm được tài sản thì Trương Văn B đã giao chiếc xe máy điện nhãn hiệu ESPERO, màu đen vàng, chưa có biển số và bộ xạc xe máy điện ESPERO đó cho anh Trần Duy A, sinh năm 1989, trú tại làng Yên Phú, xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn và vay lại của anh Duy A 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Số tiền trên Trương

Văn B đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân. Tổng trị giá tài sản Trương Văn B trộm cắp của anh Trương Văn Th là 12.710.000 đồng (Mười hai triệu bảy trăm mười nghìn đồng). Như vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trương Văn B đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng quy kết là có căn cứ pháp luật.

Đây là vụ án do bị cáo Trương Văn B thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Trương Văn Th gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 điều 52 BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo có 01 tiền án đã chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích nên cũng xem xét nhân thân khi lượng hình.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về dân sự: Vắng mặt tại phiên tòa người bị hại là anh Trương Văn Th có lời khai trình bày đã được trả lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định thu nhập thấp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn B 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2022.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Trương Văn B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại được quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Viết Hà